

Số: /KH-UBND

Y Tịch, ngày tháng 5 năm 2022

KẾ HOẠCH
Phát triển Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số
trên địa bàn xã Y Tịch

Thực hiện kế hoạch số 167/KH-UBND, ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Chi Lăng về phát triển nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số trên địa bàn huyện Chi Lăng.

UBND xã Y Tịch xây dựng Kế hoạch phát triển Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số trên địa bàn xã Y Tịch như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Phát triển Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số trên địa bàn huyện với cấu trúc quy định theo Phụ lục I Kế hoạch số 167/KH-UBND của Ủy ban nhân dân huyện Chi Lăng nhằm thúc đẩy phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn xã.

1.2. Hình thành cơ sở dữ liệu địa chỉ số trên địa bàn xã để gửi về Phòng Văn hóa - thông tin huyện Chi Lăng, đồng thời chia sẻ cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp khai thác, xây dựng các bản đồ số chuyên ngành phục vụ nhu cầu quản lý và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

1.3. Hoàn thành chỉ tiêu về địa chỉ số theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông về phát triển chính phủ số, kinh tế số và xã hội số.

2. Yêu cầu

2.1. Tổ chức triển khai quyết liệt, có hiệu quả Kế hoạch số 167/KH-UBND của UBND huyện trên địa bàn xã.

2.2. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả giữa các tổ chức đoàn thể, các đơn vị, các thôn.

2.3. Triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số tại địa phương với cấu trúc và các trường thông tin đúng theo quy định tại Quyết định số 392/QĐ-BTTTT.

2.4. Thực hiện tốt công tác truyền thông, thông tin về Kế hoạch trên các phương tiện thông tin đại chúng: báo chí, phát thanh truyền hình, thông tin cơ sở, thông tin đối ngoại, nền tảng số, mạng xã hội.

3. Đối tượng tham gia Kế hoạch tại địa phương

3.1. Các phòng: các tổ chức đoàn thể, công chức xã;

3.2. Các thôn;

3.4. Doanh nghiệp phát triển Nền tảng địa chỉ số quốc gia: Tổng công ty Bưu điện Việt Nam (Bưu điện Việt Nam) - Bưu điện huyện Chi Lăng, đại diện Bưu điện huyện Chi Lăng tại xã Y Tịch.

3.5. Các đối tượng ứng dụng, khai thác: Các tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu sử dụng, khai thác Nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Tạo lập, gán mã, cập nhật cơ sở dữ liệu địa chỉ số

1.1. Cơ sở dữ liệu địa chỉ số của xã phải có cấu trúc phù hợp với cấu trúc nền tảng địa chỉ số đã được Bộ Thông tin và Truyền thông tạo lập theo quy định tại Phụ lục I và Phụ lục II của Kế hoạch này.

1.2. Phối hợp cùng bưu điện thu thập, cập nhật các trường thông tin nâng cao để phục vụ công tác thông báo địa chỉ số và phát triển nền tảng, cơ sở dữ liệu địa chỉ số đáp ứng nhu cầu kinh tế - xã hội.

2. Thông báo địa chỉ số và gắn biển địa chỉ số

3.1. Tổ chức thông báo thông tin Mã địa chỉ số đến chủ sở hữu và người quản lý đối tượng được gán địa chỉ, bao gồm:

a) Chủ sở hữu đối tượng/công trình được gán địa chỉ số (đối với địa chỉ nhà ở, cơ sở sản xuất, kinh doanh, công trình của cá nhân, hộ gia đình);

b) Người đại diện theo pháp luật của tổ chức sở hữu đối tượng/công trình được gán địa chỉ số (đối với địa chỉ trụ sở cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hoặc công trình thuộc sở hữu tập thể);

c) Người đang sử dụng/quản lý đối tượng/công trình được gán địa chỉ số.

3.2. Hình thức thông báo: Kết hợp các phương thức thông báo như gặp trực tiếp, qua SMS, email, qua văn bản, qua chính quyền cấp cơ sở hoặc hình thức phù hợp khác.

3.3. Tổ chức gắn biển địa chỉ số:

a) Biển địa chỉ số chứa thông tin Mã địa chỉ số được gắn với đối tượng/công trình được gán địa chỉ để nhận biết địa chỉ số của đối tượng. Trên cơ sở Mã địa chỉ số được cung cấp và hướng dẫn mẫu Biển địa chỉ số, UBND cấp xã triển khai việc gắn biển địa chỉ số đến từng địa chỉ trên địa bàn quản lý.

b) Triển khai đồng bộ việc gắn biển địa chỉ số với nguồn kinh phí xã hội hóa, hoặc được hỗ trợ từ ngân sách phù hợp quy định pháp luật và điều kiện thực tế của địa phương.

4. Tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền, tập huấn về Nền tảng địa chỉ số quốc gia

4.1. Nội dung thông tin, tuyên truyền: Kế hoạch phát triển Nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số của Bộ Thông tin và Truyền thông, của tỉnh, của huyện giới thiệu chức năng, tính năng chính, lợi ích khi sử dụng, hiệu quả hoạt động của Nền tảng địa chỉ số, hướng dẫn sử dụng; các nội dung khác liên quan đến phát triển và sử dụng Nền tảng địa chỉ số.

4.2. Phương thức thông tin, tuyên truyền: Thường xuyên thông tin, tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng, đài phát thanh, loa truyền thanh xã, xe thông tin lưu động, băng rôn, khẩu hiệu và qua mạng Internet nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; tổng hợp và cung cấp thông tin cho báo chí, truyền thông để tuyên truyền, quảng bá Nền tảng địa chỉ số quốc gia; tham gia các chiến dịch truyền thông, quảng bá Nền tảng địa chỉ số quốc gia; truyền thông qua hệ thống truyền thanh của xã; thông tin, tuyên truyền theo các phương thức khác đảm bảo hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế.

4.3. Cử cán bộ tham dự các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức về sử dụng, khai thác Nền tảng địa chỉ số quốc gia. Tham gia các buổi hội thảo, hội nghị, tọa đàm về phát triển và sử dụng Nền tảng địa chỉ số quốc gia.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này từ nguồn ngân sách Nhà nước. Khuyến khích nguồn kinh phí xã hội hoá. Ưu tiên lồng ghép kinh phí các nhiệm vụ của kế hoạch này với các đề án, nhiệm vụ thực hiện nội dung về thông tin và truyền thông thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn hóa - Xã hội

1.1. Là đầu mối phối hợp với Phòng văn hóa thông tin, các tổ chức đoàn thể, các thôn, buro điện văn hóa xã thực hiện các nội dung của Kế hoạch này. Tổng hợp, báo cáo UBND xã, phòng Văn hóa, thông tin khi có yêu cầu.

1.2. Tổ chức tuyên truyền, kiểm tra, giám sát thực hiện Kế hoạch; phối hợp tập huấn, hướng dẫn sử dụng, khai thác Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số.

1.3. Chủ trì, phối hợp với Buro điện xã, các thôn và các đơn vị liên quan đề thu thập, cập nhật thông tin các đối tượng địa chỉ khác để xây dựng các bản đồ số chuyên ngành khi phát sinh nhu cầu quản lý, khai thác.

1.4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, triển khai đưa ứng dụng bản đồ số vào sử dụng phục vụ quản lý các lĩnh vực, các ngành; đảm bảo mục tiêu năm 2022 đưa ít nhất một bản đồ số vào sử dụng.

1.5. Đưa tin đầy đủ, kịp thời các hoạt động của các cơ quan, tổ chức trong quá trình triển khai Kế hoạch trên hệ thống trang thông tin điện tử, đài truyền thanh xã, các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Công chức Địa chính Nông nghiệp - Xây dựng và môi trường

2.1. Phối hợp chặt chẽ với Công chức Văn hóa - xã hội, Buro điện xã cung cấp thông tin dữ liệu liên quan đến bản đồ số, địa chỉ số để phát triển Nền tảng bản đồ số, Nền tảng địa chỉ số của xã.

2.2. Chủ trì cung cấp thông tin tích hợp Nền tảng địa chỉ số của tỉnh. Tham mưu thực hiện chỉ tiêu đưa ít nhất một bản đồ số vào sử dụng.

2.3. Thiết kế mẫu biển địa chỉ số trình UBND xã, huyện phê duyệt. Hướng

dẫn Bru điện xã các nội dung liên quan đến thu thập dữ liệu thông tin địa chỉ số cho các đối tượng thuộc lĩnh vực quản lý trên địa bàn xã.

3. Công chức Kế toán - Tài chính

Tham mưu UBND xã xem xét, bố trí nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Các cán bộ, công chức xã

4.1. Căn cứ vào Kế hoạch này chủ động phối hợp với Công chức Văn hóa - Thông tin, Bru điện xã cung cấp thông tin về đối tượng theo Phụ lục II ban hành kèm theo Kế hoạch.

4.2. Phối hợp với Công chức Văn hóa - Xã hội, đơn vị liên quan, nghiên cứu ứng dụng Nền tảng địa chỉ số trong triển khai công tác quản lý của đơn vị phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số của xã; trong năm 2022 phối hợp triển khai đưa ít nhất một ứng dụng địa chỉ số vào sử dụng.

5. Các thôn

5.1. Căn cứ Kế hoạch này triển khai Kế hoạch triển khai Nền tảng địa chỉ số tại địa phương.

5.2. Lòng ghép tại các cuộc họp cơ sở về việc triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số của xã.

5.3. Cung cấp thông tin cho doanh nghiệp phát triển Nền tảng địa chỉ số về địa chỉ của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân phục vụ cho việc xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu địa chỉ số quốc gia.

5.4. Tổ chức thông báo, sản xuất, gắn biển địa chỉ số (theo mẫu quy định của tỉnh) đến các đối tượng liên quan trên địa bàn quản lý.

5.5. Chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng phối hợp triển khai các nội dung thuộc Kế hoạch này tại cơ sở.

6. Bru điện xã

6.1. Triển khai Kế hoạch phát triển Nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số của doanh nghiệp; báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch với UBND xã (qua CC VHXH).

6.2. Chủ trì, phối hợp thực hiện nhiệm vụ tại Mục II của Kế hoạch này theo hướng dẫn của UBND xã, Phòng Văn hóa thông tin.

6.3. Phối hợp xây dựng phương án truyền thông về Nền tảng địa chỉ số để chủ địa chỉ, người đang sử dụng, khai thác địa chỉ biết, sử dụng, tạo thói quen sử dụng địa chỉ số trong xã hội.

6.4. Thu thập, cập nhật, sửa đổi, bổ sung thông tin các đối tượng địa chỉ khác để xây dựng các bản đồ số chuyên ngành.

6.5. Thực hiện các công việc liên quan đến nền tảng địa chỉ số khi có hướng dẫn, chỉ đạo từ Tổng Công ty Bru điện Việt Nam.

7. Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu

sử dụng, khai thác Nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số

- 7.1. Cung cấp thông tin cho chính quyền cấp xã phục vụ gắn địa chỉ số.
- 7.2. Tạo điều kiện cho các cơ quan, tổ chức triển khai gắn biển địa chỉ số.
- 7.3. Bảo quản an toàn biển địa chỉ số đã gắn vào địa chỉ.
- 7.4. Sử dụng địa chỉ số vào các hoạt động theo nhu cầu, phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan.
- 7.5. Đóng góp nguồn lực cho việc gắn địa chỉ số theo quy định của địa phương và phù hợp với pháp luật hiện hành.

UBND xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Công chức Văn hóa - Xã hội) để theo dõi, hướng dẫn, phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng VH TT huyện;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các tổ đoàn thể, công chức xã;
- Bru điện xã;
- Trang TTĐT xã;
- Các thôn;
- Lưu: VT,

B/C

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Việt Lào